

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HSST

Ngày 26- 4- 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lý Thị Thanh Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Ngọc Hà

2. Ông Lê Anh Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Đức Minh, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn S; tên gọi khác: Không; sinh ngày 21/10/1995 tại huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu Đồng Nhất, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đào (đã chết) và bà Hoàng Thị Thủy, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 29/7/2019 bị Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Trần Văn S đã nộp phạt ngày 29/7/2019. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 28/12/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 20/12/2021, tổ công tác Công an phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ tại tổ 14, khu 1, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát hiện hai nam thanh niên đi cùng nhau trên một chiếc xe mô tô không rõ biển kiểm soát có biểu hiện vi phạm pháp luật. Tổ công tác tiến hành yêu cầu kiểm tra đối với hai nam thanh niên, nhưng nam thanh niên điều khiển xe bỏ chạy, nam thanh niên ngồi sau nhảy xuống xe thì bị tổ công tác

kiểm tra. Quá trình kiểm tra, cơ quan công an xác định nam thanh niên trên tên là Trần Văn S, sinh ngày 21/10/1995, hộ khẩu thường trú: Khu Đồng Nhất, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sơn tự giao nộp cho Cơ quan Công an 01 gói giấy hai mặt đều màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng và khai nhận là gói ma túy heroin của Sơn nhằm mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, niêm phong theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Cơ quan Công an thu giữ của Sơn 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen đã cũ số IMEI: 352885104809767 kèm 01 sim (màn hình bị vỡ), tiền Việt Nam đồng: 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

Xét thấy vụ việc thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì, ngày 20/12/2021, Công an phường Dữu Lâu đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và đối tượng cùng vật chứng, tài sản thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột, cục màu trắng đã thu giữ của Sơn. Tại bản kết luận giám định số 27/KLGĐ ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy có hai mặt đều màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,144 gam, loại: **Heroin**.*

***Heroin:** số thứ tự 9, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.”*

Hoàn trả lại 0,085 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong 01 bì giấy bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong tại các mép dán..

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, tại Cơ quan điều tra, Trần Văn S khai nhận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy heroin, khoảng 11 giờ ngày 20/12/2021, khi đang đi bộ một mình tại khu vực chợ thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Sơn gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể. Qua nói chuyện biết cùng có nhu cầu sử dụng ma túy heroin, Sơn và người đàn ông này rủ nhau góp tiền đi mua ma túy về để sử dụng. Sau đó, người đàn ông này chở Sơn bằng xe mô tô của anh ta (Sơn không nhớ nhãn hiệu và biển kiểm soát xe) đến khu vực ngõ nhỏ thuộc phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, người đàn ông nói biết chỗ mua được ma túy và đã có 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) rồi bảo Sơn góp thêm tiền. Sơn đồng ý và đưa cho người đàn ông này 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Người đàn ông cầm tiền và bảo Sơn đứng chờ ở ven đường rồi đi đâu Sơn không biết, một lúc sau quay lại đưa cho Sơn 01 (một) gói ma túy có đặc điểm 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng là heroin. Sơn cầm gói ma túy lên xe cùng người đàn ông đi tìm nơi sử dụng, khi đi được một đoạn thì bị tổ công tác của Công an phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì yêu cầu kiểm tra. Người đàn ông này điều khiển xe bỏ chạy. Sơn nhảy xuống xe thì bị tổ

công tác giữ lại kiểm tra, Sơn tự giác giao nộp gói ma túy heroin. Công an phường Dữu Lâu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Về vật chứng, tài sản bị thu giữ, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ: 0,144 gam ma túy, loại: Heroine là của Sơn tàng trữ để sử dụng cho bản thân; Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định và cơ quan giám định đã hoàn lại 0,085 gam chất bột cục màu trắng là ma túy heroin cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen đã cũ số IMEI: 352885104809767 kèm 01 sim (màn hình bị vỡ) không liên quan đến hành vi phạm tội của Sơn đang tạm giữ tại kho vật chứng của Công an thành phố Việt Trì.

Tiền Việt Nam: 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) là tiền do Sơn lao động mà có hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Công an thành phố Việt Trì mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định bị can Sơn không có việc làm ổn định, tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen đã cũ số IMEI: 352885104809767 kèm 01 sim (màn hình bị vỡ) và 50.000đ đang bị thu giữ, bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS-VT ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn S từ: 18 (Mười tám) tháng đến 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ (Năm mươi triệu đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen đã cũ, màn hình bị vỡ, số IMEI: 352885104809767 đã thu giữ của bị cáo Trần Văn S.

*Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 27/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa 0,085 gam chất bột cục màu trắng là ma túy heroin cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 sim số lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã thu giữ của bị cáo Trần Văn S.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### [1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

### [2] Về nội dung:

*Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 20/12/2021, tại tổ 14, khu 1, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Trần Văn S có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,144 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng thì bị tố công tác của Công an phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi của Trần Văn S là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội.

Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

### **Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

Về nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do bị cáo Sơn là người sử dụng ma túy nên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] *Về hình phạt:*

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo có tài sản là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã cũ nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu số tiền này và chiếc điện thoại sung vào ngân sách nhà nước.

[6] *Về vật chứng của vụ án:*

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số: 27/KLGĐ ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại bên trong có 0,085 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong 01 bì giấy bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong tại các mép dán

- Đối với 01 sim điện thoại trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Sơn là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:* Đối với người đàn ông mua ma túy cho Sơn, do Sơn không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu, ngoài lời khai của Sơn, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ, xét thấy là phù hợp.

[8] *Về án phí:* Bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2021.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đã cũ, màn hình bị vỡ, số IMEI: 352885104809767 đã thu giữ của bị cáo Trần Văn S.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2022 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì và Biên lai thu tiền số AA/2020/0006822 ngày 30/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).*

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 27/KLGD ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 0,085 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 sim điện thoại trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Trần Văn S.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2022 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND TT Hương Canh, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
- Bị cáo,
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Thị Thanh Huyền**







**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND , TP Việt Trì, Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Thị Thanh Huyền**

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Thị Thanh Huyền**



Nghị án kết thúc vào hồi      giờ      phút , ngày 11/6/2021.

Biên bản đã được thông qua tại phòng nghị án, đã đọc lại, các thành viên Hội đồng xét xử nghe và cùng ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Thị Thanh Huyền**

**THÔNG BÁO  
KẾT QUẢ XÉT XỬ**

**Kính gửi: UBND xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ**

**UBND xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ**

Căn cứ Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự;

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ thông báo đến UBND xã Phụng Lưu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2021/HSST ngày 05/5/2020 đối với bị cáo:

Đặng Quang Bảo, sinh năm 1990 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT: khu 10, xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ và chỗ ở hiện nay: Đội 9, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do;

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quang Bảo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang Bảo 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2021.

Tịch thu số tiền 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước

**2. Về vật chứng vụ án:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 165/KLGD ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 4,632 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Quang Bảo) và 0,232 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang Bảo) là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, 01 cân điện tử màu đen trắng đã qua sử dụng Bảo sử dụng để cân ma túy, 01 sim số 0969.959.695 lắp trong điện thoại IPHONE màu vàng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Bảo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, đã cũ, số IMEI:355877063710307

- Trả lại cho bị cáo 01 CMND mang tên Đặng Quang Bảo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

- Buộc Đặng Quang Bảo nộp sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Đặng Quang Bảo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho UBND xã Thạch Sơn, UBND xã Thụy Vân được biết.

Nơi nhận:

**THẨM PHÁN**

- *Như trên;*

- *Lưu HS;*

**Lý Thị Thanh Huyền**





